

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 31-8-2020

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán: Ông Trần Văn Luân- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 312/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Số 25/5, ấp 1, xã L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Ông Lê N, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích T trình bày:

Sau thời gian quen biết và tìm hiểu nhau, tôi và ông N tự nguyện đi đến kết hôn, được UBND xã L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 145 ngày 04/10/2019.

Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường phát sinh mâu thuẫn, quan điểm sống hai bên bất đồng, cả hai không tìm được tiếng nói chung dẫn đến không hòa hợp trong đời sống hôn nhân khiến cho cuộc sống hôn nhân ngày càng trầm trọng, hai người đã sống ly thân. Hiện nay tôi không còn tình cảm gì với ông N tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông N.

Về con chung: Tôi và ông N không có con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn ông Lê N trình bày:* Về quan hệ hôn nhân và tình trạng hôn nhân giữa tôi và bà T là đúng theo bà T trình bày. Nay bà T xin ly hôn thì tôi đồng ý ly hôn với bà T.

Về con chung: Tôi và bà T không có con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích T

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T được ly hôn với ông Lê N.

+ Về con chung: Bà T và ông N không có con chung nên không xem xét, giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Bà T phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích T và bị đơn ông Lê N có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông N.

[2] Về quan hệ pháp luật: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn” quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Lê N tự nguyện đăng ký kết hôn, UBND xã L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 145 ngày 04/10/2019. Căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định hôn nhân giữa bà T và ông N là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn bà T khởi kiện yêu cầu ly hôn với lý do tình trạng hôn nhân giữa ông và ông N là trầm trọng vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống; hai người đã sống ly thân. Bị đơn ông N thừa nhận tình trạng hôn nhân của hai người theo như bà T trình bày, ông N đồng ý ly hôn với bà T.

Như vậy quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân khà bà T được; Vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau, đã sống ly thân, không muốn hàn gắn đoàn tụ cũng như cả hai đều có nguyện vọng ly hôn.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích T về việc xin ly hôn với ông Lê N.

[3.2] Về con chung: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình theo quy định.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 91, 147, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 8, 9, 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Bích T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T được ly hôn với ông Lê N.
2. Về con chung: Không có, không xem xét, giải quyết.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không xem xét, giải quyết.
4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà T đã nộp, theo Biên lai thu số 0005246 ngày 02/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán được trừ vào tiền án phí bà T phải chịu.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- UBND xã L;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương Giang

Dương Văn Hạnh

Phạm Ngọc Quyền

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- UBND xã L;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

